

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI THUỘC
NGÀNH NGÔN NGỮ ANH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1040 /QĐ-ĐHNN ngày 15 tháng 7 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng)

A. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

1.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng Việt)	Tiếng Anh thương mại (chương trình chất lượng cao)
2.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng anh):	English Language, High Quality Business English
3.	Trình độ đào tạo:	Đại học
4.	Mã ngành đào tạo:	7220201
5.	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo Quy định hiện hành.
6.	Thời gian đào tạo:	4 năm
7.	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8.	Số tín chỉ yêu cầu:	130 tín chỉ
9.	Thang điểm:	Thang 4
10.	Điều kiện tốt nghiệp:	<ul style="list-style-type: none">▪ Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập▪ Tích lũy đủ số học phần bắt buộc của chương trình đào tạo▪ Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên (tính theo thang điểm 4)▪ Có chứng chỉ ngoại ngữ 1: ngoại ngữ chuyên môn – đạt trình độ bậc 5 (theo khung 6 bậc của Việt Nam) hoặc tương đương▪ Có chứng chỉ ngoại ngữ 2: đạt trình độ bậc 3 (theo khung 6 bậc của Việt Nam) hoặc tương đương▪ Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.▪ Có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản.
11.	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Cử nhân

12.	Vị trí việc làm:	<p>Sinh viên ngành ngôn ngữ Anh chuyên ngành tiếng Anh thương mại sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận được công việc tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Các cơ quan nhà nước có hoạt động đối ngoại; ▪ Các phòng thương mại, kinh doanh của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu và các doanh nghiệp sản xuất có quan hệ kinh doanh với các đối tác nước ngoài
13.	Khả năng nâng cao trình độ:	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tích lũy và vận dụng được kiến thức đã học để tiếp tục học tập, nghiên cứu sau đại học trong và ngoài nước. ▪ Vận dụng được kiến thức đã học để tiếp cận, nắm bắt, vận dụng vào những lĩnh vực chuyên môn chưa học chuyên sâu ở nhà trường ▪ Tiếp cận được khoa học công nghệ mới, tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân và xã hội, cũng như nâng cao trình độ để tiếp nhận những vị trí quản lý ở các cơ quan, doanh nghiệp ▪ Phát triển được năng lực hội nhập quốc tế trong học tập và nghiên cứu khoa học.
14.	Chương trình đào tạo tiên tiến đã tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Tiếng Anh thương mại trường Đại học Ngoại Thương (Cơ sở Hà Nội), Việt Nam ▪ Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Tiếng Anh thương mại trường Đại học Bangkok, Thái Lan

B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

I. Mục tiêu của chương trình đào tạo (Program Objectives – POs)

1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung của chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Ngôn ngữ Anh chuyên ngành Tiếng Anh Thương mại chất lượng cao của trường Đại học Ngoại Ngữ - Đại học Đà Nẵng đào tạo người học sau khi tốt nghiệp có phẩm chất chính trị, đạo đức, và sức khỏe tốt, có kiến thức cơ bản về kinh tế, xã hội; có kiến thức kỹ năng chuyên môn của ngành Thương mại; có kiến thức và kỹ năng biên phiên dịch trong lĩnh vực Thương mại. Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tìm kiếm cơ hội việc làm chủ yếu tại các công ty dịch thuật; các cơ sở kinh doanh về các mảng marketing, quảng cáo, thương mại điện tử, các doanh nghiệp xuất nhập khẩu; các khách sạn và resort, ngân hàng.

2. Mục tiêu cụ thể

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đào tạo người học tốt nghiệp trình độ Cử nhân, CTĐT ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Tiếng Anh Thương mại CLC:

- **PO1:** Có kiến thức và kỹ năng sử dụng thành thạo tiếng Anh, đặc biệt trong lĩnh vực kinh doanh và thương mại;

- **PO2:** Có kiến thức cơ bản về văn hoá và xã hội của các quốc gia nói tiếng Anh;
- **PO3:** Có kiến thức và kỹ năng cần thiết về các hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh và thương mại;
- **PO4:** Có tư duy phản biện, tư duy phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo và khả năng học tập suốt đời;
- **PO5:** Thông hiểu chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm xã hội trong kỷ nguyên số hoá và toàn cầu hoá.

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes - PLOs)

Người học tốt nghiệp CTĐT ngành Ngôn ngữ Anh chuyên ngành Tiếng Anh Thương mại chất lượng cao tại Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra Bậc 6 theo Khung trình độ quốc gia Việt nam đối với các trình độ giáo dục đại học giai đoạn 2020 – 2025 có khả năng:

- **PLO1:** Ứng dụng kiến thức thuộc lĩnh vực khoa học xã hội, nhân văn, chính trị và pháp luật vào công việc.
 - PI1.1 Ứng dụng kiến thức thuộc lĩnh vực khoa học xã hội, nhân văn vào công việc
 - PI1.2 Ứng dụng kiến thức thuộc lĩnh vực chính trị và luật pháp vào công việc
- **PLO2:** Ứng dụng kiến thức ngôn ngữ, văn hóa Anh và liên văn hoá trong thực hành giao tiếp tiếng Anh.
 - PI2.1 Vận dụng kiến thức ngôn ngữ Anh trong thực hành giao tiếp tiếng Anh
 - PI2.2 Vận dụng kiến thức về kinh doanh thương mại trong thực hành giao tiếp tiếng Anh
 - PI2.3 Vận dụng kiến thức về văn hoá Anh và liên văn hoá trong thực hành giao tiếp tiếng Anh
- **PLO3:** Ứng dụng kiến thức chuyên ngành và kiến thức hỗ trợ thuộc lĩnh vực quản trị kinh doanh, marketing, kế toán - tài chính, thương mại quốc tế vào môi trường công việc.
 - PI3.1 Giải thích được các nghiệp vụ và thuật ngữ được sử dụng trong lĩnh vực quản trị kinh doanh, marketing, kế toán – tài chính, thương mại quốc tế
 - PI3.2 Giải quyết được các vấn đề đơn giản liên quan đến quản trị kinh doanh, marketing, kế toán - tài chính, thương mại quốc tế
 - PI3.3 Thực hiện được các nghiệp vụ cơ bản có liên quan đến quản trị kinh doanh, marketing, kế toán, thương mại quốc tế theo yêu cầu của đơn vị sử dụng lao động
- **PLO4:** Xây dựng kỹ năng soạn thảo các loại văn bản bằng tiếng Anh; kỹ năng biên dịch các văn bản liên quan đến lĩnh vực kinh tế - xã hội và kinh doanh thương mại bằng tiếng Anh; và kỹ năng phiên dịch cho các hội thảo hội nghị liên quan đến lĩnh vực kinh tế - xã hội và kinh doanh thương mại.
 - PI4.1 Soạn thảo các loại thư tín thương mại bao gồm thư, email, báo cáo, hợp đồng thương mại
 - PI4.2 Biên dịch các văn bản bao gồm thư, email, báo cáo, hợp đồng thương mại



- PI4.3 Phiên dịch các hội thảo, hội nghị thương mại
- **PLO5:** Thực hiện nghiên cứu khoa học về các vấn đề cơ bản thuộc lĩnh vực chuyên ngành được đào tạo.
- **PLO6:** Xây dựng kỹ năng lập luận, nghiên cứu, tính toán và phân tích dữ liệu, xử lý tình huống và giải quyết các vấn đề khi tác nghiệp trong các hoạt động kinh doanh và giao tiếp quốc tế có sử dụng tiếng Anh.
 - PI6.1 Sắp xếp được một cách hệ thống, có trật tự các thông tin thuộc lĩnh vực kinh doanh thương mại để đưa ra nhận định ban đầu các vấn đề có liên quan, phục vụ cho việc phân tích, tổng hợp, đánh giá bằng tiếng Anh.
 - PI6.2 Tạo ra được các báo cáo phân tích - tổng hợp - đánh giá các thông tin kinh tế thuộc lĩnh vực thương mại quốc tế, tài chính – kế toán, marketing đơn giản, dễ hiểu bằng tiếng Anh.
 - PI6.3 Tranh luận được các vấn đề cơ bản gắn liền với các thông tin thuộc lĩnh vực thương mại quốc tế, tài chính – kế toán, marketing bằng tiếng Anh
- **PLO7:** Xây dựng kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá thông tin thuộc lĩnh vực kinh doanh thương mại để nhận diện các mô hình kinh doanh mới đáp ứng nhu cầu thị trường.
 - PI7.1 Tranh luận được các vấn đề gắn liền với thông tin thuộc lĩnh vực thương mại quốc tế, tài chính – kế toán, marketing
 - PI7.2 Kết hợp được các thông tin thuộc lĩnh vực kinh doanh thương mại tài chính quốc tế để khái quát hóa hoặc chi tiết hóa các vấn đề kinh tế
 - PI7.3 Tạo ra được các báo cáo phân tích - tổng hợp - đánh giá các thông tin kinh tế thuộc lĩnh vực thương mại quốc tế, tài chính – kế toán, marketing
- **PLO8:** Xây dựng kỹ năng lập luận, kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, ứng xử, sử dụng công nghệ thông tin, làm việc độc lập và làm việc nhóm hiệu quả.
 - PI8.1 Xây dựng kỹ năng lập luận, tư duy phản biện
 - PI8.2 Xây dựng kỹ năng giao tiếp, ứng xử, đàm phán
 - PI8.3 Xây dựng kỹ năng thuyết trình.
 - PI8.4 Xây dựng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin
 - PI8.5 Xây dựng kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm hiệu quả
- **PLO9:** Xây dựng kỹ năng học tập suốt đời, kỹ năng dẫn dắt và khởi nghiệp.
 - PI9.1 Xây dựng kỹ năng học tập suốt đời và kỹ năng dẫn dắt
 - PI9.2 Xây dựng kỹ năng khởi nghiệp
- **PLO10:** Xây dựng tinh thần tuân thủ luật pháp, đạo đức, nghiệp vụ, quyền và nghĩa vụ công dân trong thực tiễn cuộc sống.

III. MA TRẬN MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO

Mục tiêu của CTĐT hiện hành (POs)		Chuẩn đầu ra của CTĐT hiện hành (PLOs)											
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
1.	Có kiến thức và kỹ năng sử dụng thành thạo tiếng Anh, đặc biệt trong lĩnh vực kinh doanh		X	X	X								

Mục tiêu của CTĐT hiện hành (POs)		Chuẩn đầu ra của CTĐT hiện hành (PLOs)										
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	và thương mại											
2.	Có kiến thức cơ bản về văn hoá và xã hội của các quốc gia nói tiếng Anh		X									
3	Có kiến thức và kĩ năng cần thiết về các hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh và thương mại			X				X		X		
4	Có tư duy phân biện, tư duy phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo và khả năng học tập suốt đời					X		X	X	X		
5	Có kiến thức tổng quát về văn hóa - xã hội; thông hiểu chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm xã hội trong kỷ nguyên số hoá và toàn cầu hoá.	X										X

IV. ĐỐI SÁNH CDR CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VỚI KHUNG TRÌNH ĐỘ QUỐC GIA TRÌNH ĐỘ QUỐC GIA VIỆT NAM, TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC (BẠC 6):

(Đánh dấu X vào ô có liên quan)

CDR theo Khung trình độ QG	Kiến thức					Kỹ năng						Mức tự chủ và trách nhiệm			
	KT1	KT2	KT3	KT4	KT5	KN1	KN2	KN3	KN4	KN5	KN6	TCTN1	TCTN2	TCTN3	TCTN4
PLO 1		X													
PLO 2	X														
PLO 3	X														
PLO 4	X									X					
PLO 5	X							X							X
PLO 6								X							
PLO 7								X							
PLO 8			X							X		X			
PLO 9							X					X		X	
PLO10		X										X			

Chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam

Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
Bậc 6 (Đại học)		
<p>KT1: Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo.</p> <p>KT2: Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật.</p> <p>KT3: Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.</p> <p>KT4: Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể.</p> <p>KT5: Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn.</p>	<p>KN1: Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp.</p> <p>KN2: Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.</p> <p>KN3: Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi.</p> <p>KN4: Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.</p> <p>KN5: Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp.</p> <p>KN6: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.</p>	<p>TCTN1: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.</p> <p>TCTN2: Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định.</p> <p>TCTN3: Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.</p> <p>TCTN4: Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.</p>

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Nguyễn Văn Long